

UBND TỈNH KIÊN GIANG
VĂN PHÒNG

Số: 344 /VP-VHXH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kiên Giang, ngày 21 tháng 01 năm 2020


V/v tham mưu thực hiện kiến nghị của HĐND tỉnh về kết quả Giám sát việc triển khai thực hiện Quyết định 2085/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Kính gửi: Ban Dân tộc tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang đã nhận Báo cáo số 01/BC-HĐND ngày 06/01/2020 của HĐND tỉnh “Về việc kết quả Giám sát việc triển khai thực hiện Quyết định 2085/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang” (đính kèm văn bản).

Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đỗ Thanh Bình có ý kiến chỉ đạo như sau:

Giao Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, thống nhất với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường và các sở, ngành, địa phương có liên quan; tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện các nội dung theo kiến nghị của HĐND tỉnh tại Báo cáo số 01/BC-HĐND ngày 06/01/2020.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo ý kiến chỉ đạo trên đến quý cơ quan biết, thực hiện. / 

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP; P. VHXH;
- Lưu: VT, tthuy.

CHÁNH VĂN PHÒNG



Huỳnh Vĩnh Lạc

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/BC-HĐND

Kiên Giang, ngày 6 tháng 01 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả Giám sát việc triển khai thực hiện Quyết định 2085/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ, phê duyệt chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế-xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017 – 2020 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

VP.UBND TỈNH KG

Số: 92

ĐẾN Ngày: 13/01/2020

Chuyển:

Lưu hồ sơ số:

Thực hiện Nghị quyết số 170/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chương trình giám sát năm 2019; được sự thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh thành lập Đoàn giám sát và đã tiến hành 1 cuộc giám sát (Từ ngày 26 đến ngày 29 tháng 11 năm 2019) tại các cơ quan: Ban Dân tộc tỉnh, Ngân hàng chính sách xã hội chi nhánh tỉnh; UBND các huyện: Châu Thành, Hòn Đất và Giang Thành với nội dung triển khai thực hiện các chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế-xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017 – 2020 theo Quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ (Quyết định 2085/QĐ-TTg). Đây là chính sách mới, là chính sách quan trọng tích hợp các chính sách hết hiệu lực sau năm 2015 triển khai cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi. Với những mục tiêu hết sức cụ thể, Quyết định số 2085/QĐ-TTg giúp các hộ đồng bào DTTS giải quyết được những vấn đề khó khăn, bức xúc nhất về đời sống, sản xuất; tạo điều kiện để người dân được tiếp cận tốt hơn với nguồn tín dụng ưu đãi; từng bước cải thiện và nâng cao điều kiện sống, góp phần giảm nghèo bền vững, giảm dần chênh lệch trong phát triển giữa vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn với các vùng khác.

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH

1. Công tác rà soát đối tượng, lập và phê duyệt Đề án

Thực hiện Quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh đã chỉ đạo Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm hướng dẫn cấp huyện tiến hành rà soát phạm vi, đối tượng thụ hưởng, nhu cầu kinh phí thực hiện, trên cơ sở đó xây dựng Đề án trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Các huyện, thị, thành phố sau khi có kết quả rà soát tiến hành xây dựng Đề án trình UBND cùng cấp phê duyệt, báo cáo về Ban Dân tộc tỉnh tổng hợp và trình UBND tỉnh phê duyệt (Quyết định số 2261/QĐ-UBND, ngày 30/10/2017 của UBND tỉnh).

1.1. Nhu cầu kinh phí

Tổng nhu cầu kinh phí thực hiện Đề án là 153.892 triệu đồng, trong đó:

- Kinh phí trung ương cho cả giai đoạn là 31.752 triệu đồng;
- Ngân sách tỉnh là 23.700 triệu đồng;
- Vốn vay từ Ngân hàng Chính sách xã hội là 98.440 triệu đồng.

1.2. Số hộ hưởng lợi

Tổng số hộ được hưởng lợi là 8.479 hộ, cụ thể như sau:

- Chính sách hỗ trợ đất ở: 790 hộ;
- Chính sách hỗ trợ đất sản xuất: 852 hộ;
- Hỗ trợ nước sinh hoạt: 3.668 hộ;
- Hỗ trợ tín dụng ưu đãi: 2.694 hộ.

* Phân kỳ thực hiện:

	Hỗ trợ đất ở		Hỗ trợ đất sản xuất		Hỗ trợ chuyển đổi nghề		Hỗ trợ nước sinh hoạt		Hỗ trợ tín dụng ưu đãi	
	Số hộ	Kinh phí TH	Số hộ	Kinh phí TH	Số hộ	Kinh phí TH	Số hộ	Kinh phí TH	Số hộ	Kinh phí TH
Năm 2018	300	9 tỷ	290	13,05 tỷ	900	22,5 tỷ	1.300	1,95 tỷ	160	6,4 tỷ
Năm 2019	300	9 tỷ	290	13,05 tỷ	900	22,5 tỷ	1.300	1,95 tỷ	160	6,4 tỷ
Năm 2020	190	5,7 tỷ	272	12,24 tỷ	894	22,35 tỷ	1.068	1,602 tỷ	155	6,2 tỷ

2. Kết quả thực hiện hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt và tín dụng ưu đãi

Đối tượng và phạm vi áp dụng chính sách này là hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo (kể cả vợ hoặc chồng là người dân tộc thiểu số) ở các thôn, xã thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi; hộ nghèo (gồm cả dân tộc Kinh) ở xã khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn theo tiêu chí hộ nghèo quy định tại Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020, có trong danh sách hộ nghèo đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; sinh sống bằng nghề nông, lâm nghiệp; chưa có hoặc thiếu đất ở, đất sản xuất theo mức bình quân của tỉnh; thiếu nước sinh hoạt; chưa được hưởng các chính sách của nhà nước hỗ trợ về đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt.

a) Về hỗ trợ đất ở

Theo quy định tại Quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày thì “ngân sách địa phương bố trí kinh phí để thực hiện chính sách hỗ trợ đất ở; ngân sách Trung ương bố trí trong kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020 hỗ trợ có mục tiêu cho các địa phương để thực hiện các chính sách còn lại”. Qua giám sát tại Ban dân tộc tỉnh, UBND các huyện Giang Thành, Hòn Đất, và Châu Thành cho thấy hầu hết không có số liệu báo cáo kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ theo Quyết định 2085/QĐ-TTg lý do chưa được phân bổ vốn kể cả vốn Trung ương, vốn địa phương nên không có kinh phí thực hiện. Riêng huyện Giang Thành có lồng ghép Chương trình dự án hỗ trợ đất ở trên tuyến dân cư Hà Giang cho 117 hộ nghèo, trong đó có 73 hộ nghèo DTTS.

b) Hỗ trợ đất sản xuất

Đối với chính sách hỗ trợ đất sản xuất, tỉnh ta không có quỹ đất sản xuất nên chủ yếu hỗ trợ bằng 2 hình thức: (i) hỗ trợ tạo quỹ đất; (ii) hỗ trợ chuyển đổi nghề. Theo đề án đã được phê duyệt, tổng số hộ cần hỗ trợ đất sản xuất là 852 hộ, kinh phí thực hiện là 38.340 triệu đồng (ngân sách Trung ương hỗ trợ 12.780 triệu đồng (15 triệu đồng/hộ); vốn vay 25.560 triệu đồng (30 triệu đồng/hộ) hiện nay Trung ương chưa phân bổ vốn nên các địa phương không có nguồn để triển khai thực hiện.

c) Hỗ trợ nước sinh hoạt

Tổng số hộ cần hỗ trợ nước sinh hoạt là 3.668 hộ, kinh phí thực hiện là 5.502 triệu đồng. Đến nay chưa có vốn thực hiện.

d) Hỗ trợ tín dụng ưu đãi

Tổng số hộ cần hỗ trợ tín dụng ưu đãi là 475 hộ, kinh phí thực hiện là 19.000 triệu đồng từ vốn vay NHCSXH. Tuy nhiên, đến nay toàn tỉnh chưa phát sinh dư nợ cho vay theo Quyết định số 2085/QĐ-TTg. Lý do Ban Dân tộc tỉnh chưa hướng dẫn đôn đốc các huyện trong việc rà soát đối tượng, phê duyệt danh sách chi tiết hộ gia đình được hưởng chính sách hỗ trợ và đăng ký vay vốn để NHCSXH làm căn cứ triển khai thực hiện.

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tỉnh có liên quan triển khai hướng dẫn các địa phương rà soát, xác định nhu cầu vốn, xây dựng đề án thực hiện Quyết định 2085/QĐ-TTg trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Trong khi chưa có kinh phí thực hiện, có địa phương đã linh hoạt lồng ghép chương trình, dự án an sinh xã hội trên địa bàn đã giải quyết, đáp ứng được khá nhiều đối tượng.

2. Hạn chế, thiếu sót

Bên cạnh những mặt được, trong quá trình triển khai thực hiện tại các địa phương vẫn còn một số khó khăn, hạn chế, cụ thể là:

- Công tác tuyên truyền của các cấp, các ngành về mục tiêu, ý nghĩa của chính sách chưa được thường xuyên, liên tục;

- Công tác khảo sát, thống kê nhu cầu của người dân từ cơ sở chưa sát với tình hình thực tế; sự phối hợp giữa các ngành chuyên môn và địa phương chưa chặt chẽ. Việc triển khai thực hiện ở hầu hết các huyện, thị, thành phố còn lúng túng, chậm so với kế hoạch;

- Đề án đã được phê duyệt từ lâu, đến nay đã gần kết thúc giai đoạn nhưng vẫn chưa thực hiện được do chưa có vốn, vì vậy chưa đạt được mục tiêu của Đề án;

- Công tác kiểm tra, đôn đốc chưa được toàn diện; chưa nắm bắt được tình hình thực hiện cụ thể ở các địa phương để kịp thời tham mưu, đề xuất chỉ đạo giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện để đạt hiệu quả.

3. Nguyên nhân hạn chế

Cơ quan chủ trì đề án thiếu cập nhật văn bản của Bộ, ngành Trung ương hướng dẫn triển khai thực hiện chính sách, nhất là Thông tư số 105/2017/TT-BTC ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính thực hiện Quyết định số 2085/QĐ-TTg, do đó thời gian qua chưa phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng dự toán kinh phí thực hiện Đề án hằng năm để trình cơ quan thẩm quyền quyết định cùng với dự toán ngân sách địa phương hằng năm.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Kiến nghị UBND tỉnh

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị thành phố có địa bàn thụ hưởng chính sách phối hợp thực hiện rà soát và phê duyệt lại danh sách đối tượng, xây dựng kế hoạch thực hiện trong năm 2020.

- Đối với hộ dân tộc ở những xã, ấp đang được thụ hưởng chính sách nay được công nhận xã Nông thôn mới đề nghị UBND tỉnh tiếp tục cho hưởng đến khi kết thúc Quyết định 2085/QĐ-TTg.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc lồng ghép có hiệu quả nguồn vốn thực hiện các chính sách theo Quyết định 2085 với các Chương trình, dự án, các chính sách khác trên địa bàn.

- Chủ động bố trí ngân sách địa phương để thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

2. Kiến nghị Mặt trận tổ quốc

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân tham gia thực hiện chính sách; giám sát, phản biện việc thực hiện chính sách pháp luật theo Quyết định 2085/QĐ-TTg, tạo sự thống nhất, đồng thuận trong nhân dân.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát việc thực hiện Quyết định 2085/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ, phê duyệt chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế-xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017 – 2020 trên địa bàn tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Thành viên Đoàn GS;
- Các địa phương, đơn vị được giám sát;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lãnh đạo các phòng, CV PTH HĐND;
- Lưu: VT, PTH HĐND.

**TM/ BAN DÂN TỘC HĐND
TRƯỞNG BAN**



Danh Nhỏ